

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 07 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Ngân

Ông Nguyễn Quốc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **195/2021/TLST-HS** ngày **07/10/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **191/2021/HSST-QĐ** ngày **16/11/2021** đối với bị cáo:

Trương Quốc D, sinh ngày 19/01/2002, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 863/27/1 đường N, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đình B và bà Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **13/5/2021** đến nay.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

NCK1, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NCK2, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ, ngày 13/5/2021, tại phía trước cửa hàng dịch vụ internet 2K ở địa chỉ Lô C8, đường Lê Thị Tạo, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc tiến hành kiểm tra, phát hiện Trương Quốc D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của D đang mặc có 01 bìch nylon trong suốt được hàn kín và trong túi quần phía sau bên trái của D đang mặc có 01 bìch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa các hạt rắn màu trắng, nghi là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ D theo quy định pháp luật. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imei 1 352914101695225 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nho, mang biển kiểm soát 68H1-7510. Theo kết quả xét nghiệm, D dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá). (bút lục từ 19 đến 29, 36 đến 42).

Quá trình điều tra, Trương Quốc D khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 9/2020, nguồn gốc số ma túy mà D có để sử dụng là do mua của người nam giới gọi là Tấn G (không rõ tên thật, địa chỉ) tại thành phố Rạch Giá. Khi D có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy thì liên lạc với Tấn G thông qua phần mềm Messenger trên điện thoại di động để thỏa thuận số ma túy cần mua và thời gian, địa điểm để giao nhận ma túy. Bằng cách thức như trên, D đã 03 lần mua ma túy đá từ Tấn G để sử dụng cá nhân, mỗi lần từ 150.000 đồng đến 400.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ, ngày 12/5/2021, D tiếp tục có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên sử dụng phần mềm Messenger trên điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhắn tin cho Tấn G hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng thì G đồng ý. Đến khoảng 00 giờ, ngày 13/5/2021, D sử dụng phần mềm Messenger để gọi cho G thì G kêu D đến trước cửa hàng dịch vụ internet 2K và để 400.000 đồng vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, D điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 68H1-7510 đi đến trước cửa hàng dịch vụ internet 2K làm theo yêu cầu của G rồi tiếp tục điều khiển xe đi nơi khác. Khoảng 10 phút sau, D quay lại trước cửa hàng dịch vụ internet 2K để lấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero thì thấy trong đó có 02 bìch nylon chứa ma túy đá, G gọi cho D nói 01 bìch là của D, còn 01 bìch nhờ D giao cho người nam giới tên gọi là T (không rõ tên thật, địa chỉ) trong cửa hàng internet 2K và lấy 200.000 đồng. Sau đó, D ném bỏ vỏ bao thuốc lá và cắt 02 bìch nylon chứa ma

túi đá vào trong túi quần, D ngồi trên xe mô tô đậu trước cửa hàng 2K nhưng chưa thấy T ra nhận ma túy thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 02 bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nho, biển kiểm soát 68H1-7510, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imei 1 352914101695225, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 486/KL-KTHS, ngày 17/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: “Các hạt rắn màu trắng chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2990 gam”.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Ngày 20/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Trương Quốc D để điều tra.

Bản cáo trạng số: 211/CT-VKSRG ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Quốc D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 486/2021 ngày 20/5/2021, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imei 1 352914101695225 (là tài sản của bị cáo) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nho, biển kiểm soát 68H1-7510 (hiện không rõ chủ sở hữu) do bị cáo sử dụng để liên lạc và đi mua ma túy trong vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trương Quốc D khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 13/5/2021 tại phía trước cửa hàng dịch vụ internet 2K địa chỉ Lô C8, đường Lê Thị Tạo, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và đã bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc 01 bịch ma túy và trong túi quần phía sau bên trái của bị cáo đang mặc 01 bịch ma túy.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang là do trước đó vào khoảng 19 giờ ngày 12/5/2021 bị cáo sử dụng phần mềm Messenger trên điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhắn tin cho người tên Tấn G (không rõ tên thật, địa chỉ) để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ, ngày 13/5/2021 bị cáo sử dụng phần mềm Messenger để điện thoại cho Tấn G thì G hẹn bị cáo đến phía trước cửa hàng dịch vụ internet 2K và để 400.000 đồng vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68H1-7510 đến địa điểm nêu trên và làm theo yêu cầu của G, sau đó bị cáo điều khiển xe đi chỗ khác, khoảng 10 phút sau bị cáo quay lại trước cửa hàng dịch vụ

internet 2K để lấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero trong đó có 02 bịch nylon chứa ma túy, 01 bịch là của bị cáo mua, 01 bịch là do G nhờ bị cáo giao cho một người tên T (không rõ tên thật, địa chỉ) trong cửa hàng dịch vụ internet 2K. Sau đó, bị cáo ném bỏ vỏ bao thuốc lá và cất 02 bịch ma túy vào túi quần đang mặc trên người và ngồi trên xe đậu trước cửa hàng dịch vụ internet 2K thì bị công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Theo kết luận giám định: “Các hạt rắn màu trắng chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2990 gam”. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Xét thấy, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: điểm c: ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo **Trương Quốc D** đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, an ninh trật tự, đạo đức lối sống, trở thành một hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, đe dọa trực tiếp đến cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và trái quy định của pháp luật nhưng vì muốn có ma túy

để sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt. Ngoài ra, từ nhỏ bị cáo đã không sống cùng cha mẹ nên thiếu sự quan tâm, giáo dục; bị cáo tuổi đời còn trẻ và phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, qua đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nho, biển kiểm soát 68H1-7510 theo xác minh chủ xe tên Bùi Văn T1 được đăng ký từ ngày 29/10/1996; đến năm 2008 ông Tám cho lại người con trai tên Bùi Quang M nhưng không làm thủ tục sang tên giấy tờ xe; đến năm 2010 thì ông M không còn sử dụng chiếc xe này nữa. Theo bị cáo khai nhận chiếc xe do bị cáo mua lại từ một người tên T2 (không rõ tên thật, địa chỉ) vào khoảng 04 tháng trước khi bị bắt quả tang. Chiếc xe này cùng với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là tài sản của bị cáo được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm

tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 486/2021 ngày 20/5/2021, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Trương Quốc D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Quốc D 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày **13/5/2021**.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 486/2021 ngày 20/5/2021, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imei 1 352914101695225 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nho, biển kiểm soát 68H1-7510.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 149/QĐ-VKSRG ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Trương Quốc D** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm